TRƯỜNG THCS NGUYỄN VĂN BÉ

MÔN NGỮ VĂN 9

**NỘI DUNG KIẾN THỨC TUẦN 9**

**TIẾT: 41, 42**

**KIỂM TRA GIỮA KỲ - HỌC KÌ I**

**PHẦN 1:**

Khuyến khích học sinh tự ôn tập kiến thức đã học theo hướng dẫn của giáo viên.

**PHẦN 2:**

**Học sinh ghi bài vào tập Bài học:**

Tiết: 41, 42

**KIỂM TRA GIỮA KỲ - HỌC KÌ I**

**Thời gian làm bài: 60 phút**

**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU:** (6 điểm) Cho 1 ngữ liệu

**1. Phần Tiếng Việt:** (2 điểm) Cho 1 câu hỏi (- Xác định và gọi tên cách dẫn trực tiếp - gián tiếp, các PCHT và giải thích.)

* ***Các phương châm hội thoại***
* ***Cách dẫn trực tiếp, gián tiếp***

**2. Phần văn bản:** (4 điểm) Cho 1 câu gồm 2 câu nhỏ: câu a + câu b

* ***Các văn bản từ tuần 1 🡪 tuần 8***
* **Nhận biết:** Nhận biết tên tác giả, tác phẩm, tên nhân vật và đặc điểm, phẩm chất của nhân vật, nội dung… trong trích đoạn, tác phẩm.
* **Thông hiểu:** Hiểu và xác định được những đặc sắc về nghệ thuật và nội dung, ý nghĩa… đoạn trích, tác phẩm.

**II. TẠO LẬP ĐOẠN VĂN (4 điểm)**

Cho 1 câu hỏi: viết đoạn văn (khoảng 1 trang giấy) nêu suy nghĩ về:

- 2 đăc điểm phẩm chất của nhân vật Vũ Nương qua văn bản “Chuyện người con gái Nam Xương” của Nguyễn Dữ,

- 2 đặc điểm nổi bật của nhân vật vua Quang Trung trong “Hoàng Lê nhất thống chí” (Ngô gia văn phái)

- Vẻ đẹp về nhan sắc của Thúy Kiều trong “Truyện Kiều” (Nguyễn Du).

* **Hướng dẫn viết đoạn văn:**

+ Mở đoạn: Giới thiệu được tác giả, tác phẩm, nhân vật và đặc điểm nhân vật.

+ Thân đoạn: lần lượt làm sáng tỏ đặc điểm nhân vật bằng các dẫn chứng và lí lẽ lập luận. (Cần có dẫn chứng trực tiếp)

+ Kết đoạn: Khẳng định lại về đặc điểm nhân vât…

**PHẦN 3:**

- Khuyến khích học sinh tự ôn tập và luyện tập thật tốt.

- Học sinh làm bài Kiểm tra trên Lớp học kết nối vào Tuần 10.

....................................................................................

**TIẾT 43**

**TIẾT ĐỌC SÁCH TẠI NHÀ**

**PHẦN 1:**

Khuyến khích học sinh xây dựng thói quen và rèn luyện kĩ năng đọc sách

**PHẦN 2:**

**Học sinh ghi bài vào tập Bài học:**

Tiết 43: **TIẾT ĐỌC SÁCH TẠI NHÀ**

* Khuyến khích học sinh đọc sách theo chủ đề.
* Chia sẻ cùng bạn hoặc làm sản phẩm.

(Tóm tắt, nêu ý nghĩa, bài học rút ra cho bản thân, vận dụng…)

**PHẦN 3:**

Khuyến khích học sinh xây dựng thói quen và rèn luyện kĩ năng đọc sách.

....................................................................................

**TIẾT 44, 45**

**Văn bản: ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ**

**- Huy Cận -**

**PHẦN 1:**

- Khuyến khích học sinh tự đọc kiến thức SGK trang 139, 140, 141, 142.

- Khuyến khích học sinh xem Chú thích SGK trang 141

- Khuyến khích học sinh soạn phần Đọc – Hiểu văn bản SGK trang 142 với 5 câu hỏi vào tập Bài soạn.

**PHẦN 2:**

**Học sinh ghi bài vào tập Bài học:**

Tiết: 44, 45

Văn bản**: ĐOÀN THUYỀN ĐÁNH CÁ**

**- Huy Cận -**

**I. ĐỌC - HIỂU CHÚ THÍCH:**

**1. Tác giả:**

**-** Huy Cận (1919 - 2005) quê ở Hà Tĩnh.

- Nổi tiếng trong phong trào Thơ mới với tập thơ “Lửa thiêng”

- Nhà thơ tiêu biểu của nền văn học hiện đại Việt Nam.

**2. Tác phẩm:**

- Bài thơ “Đoàn thuyền đánh cá” sáng tác năm 1958 trong một chuyến đi thực tế dài ngày ở vùng mỏ Quảng Ninh.

**II. ĐỌC - HIỂU VĂN BẢN:**

1. **Cảnh đoàn thuyền đánh cá ra khơi**
2. Thiên nhiên

* Mặt trời… như hòn lửa.
* Sóng…cài then, đêm sập cửa.

(Hình ảnh so sánh, nhân hoá, liên tưởng)

🡪 Cảnh biển hoàng hôn kì vĩ, tráng lệ. Vũ trụ nghỉ ngơi.

1. Con người.

- Đoàn thuyền…lại ra khơi.

- Câu hát căng buồm.

(Giọng thơ khoẻ khoắn, lãng mạn)

🡪 Tinh thần hào hứng, nhiệt tình của người ngư dân khi ra khơi.

1. **Cảnh đánh bắt cá trên biển**
2. Thiên nhiên.

- Thuyền…lái gió với buồm trăng.

- Mây cao…biển bằng.

(Bút pháp lãng mạn, nhân hoá)

🡪 Cảnh biển nên thơ, thiên nhiên hoà nhập với con người lao động.

- Cá bạc, cá thu, cá nhụ, cá đé...

- Cá song lấp lánh.

- Trăng vàng choé.

- Sao lùa nước Hạ Long.

(Liệt kê, miêu tả, nhân hoá)

🡪 Tài nguyên biển phong phú, rực rỡ sắc màu.

1. Con người.

- Ra đậu dặm xa…

- Dàn đan thế trận…

- Kéo lưới kịp trời sáng.

- Kéo xoăn tay…chùm cá nặng.

(Hình ảnh cụ thể, tả thực)

🡪 Con người làm chủ thiên nhiên, công việc, có năng lực tổ chức nên thu được thành quả cao.

1. **Cảnh đoàn thuyền trở về.**

- Đoàn thuyền chạy đua…

- Mặt trời đội biển…

- Mắt cá huy hoàng…

(Nhân hoá, hoán dụ)

🡪 Âm hưởng sôi nổi lạc quan. Thể hiện tinh thần lao động khẩn trương, đoàn thuyền trờ về trong ánh bình minh, với thành quả lao động tốt đẹp.

**III. TỔNG KẾT**

(Ghi nhớ SGK / 142)

**PHẦN 3:**

* Học sinh học thuộc lòng văn bản.
* Học sinh chuẩn bị bài “Làng” bằng cách trả lời 4 câu hỏi SGK trang 174 vào tập bài soạn.